

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các thẩm phán: Ông Trần Duy Phương và ông Nguyễn Duy Hữu;

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Công Bình - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Tân – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 180/2023/TLPT-HS ngày 25/7/2023 đối với bị cáo Cao Thái T về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2023/HSST ngày 22/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư M’gar, tỉnh Đắk Lắk.

* *Bị cáo có kháng cáo:* **Cao Thái T**, sinh năm 1987, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi ĐKKTT: Thôn HĐ, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Số 72 LL, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Thái S, sinh năm 1948 và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1957; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Tuyết S (đã ly hôn), bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2018 (đã chết); tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/6/2022, gia đình Cao Thái T được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Lắk cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất số BT 102381, đứng tên người sử dụng đất là Cao Thái T và Huỳnh Thị H (mẹ của T) đối với thửa đất số 174, tờ bản đồ số 106, diện tích đất 3518,3m², địa chỉ thửa đất: Thôn HĐ, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Vào cuối tháng 8/2022, do cần tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân nên T đã mang giấy chứng

nhận quyền sử dụng đất nêu trên đi cầm cố cho anh Nguyễn Văn N để vay số tiền 55.000.000 đồng.

Ngày 04/11/2022, do cần tiền để trả nợ và tiêu xài cá nhân nên T đã sử dụng điện thoại OPPO Neo3, màu trắng xám để lên mạng xã hội tìm hiểu thông tin làm giấy tờ giả. Sau khi tìm hiểu Nick Zalo tên “Thầy C Dạy Lái” nhận làm giấy tờ giả thì T dùng điện thoại OPPO Neo3 đăng nhập Nik Zalo “Thái T” để liên lạc với Nik Zalo tên “Thầy C Dạy Lái” đặt làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả mục đích đem đi cầm cố lấy tiền. Sau khi hai bên thỏa thuận thống nhất giá làm bìa đỏ giả là 3.000.000 đồng thì Nik Zalo “Thầy C Dạy Lái” yêu cầu T gửi 500.000 đồng vào số tài khoản 0036100048081003 do Ngân hàng P cấp cho Đinh Ánh Q để làm tin. Đồng thời T cung cấp thông tin về thửa đất số 174, tờ bản đồ số 106, diện tích đất 3518,3m², địa chỉ: Thôn HĐ, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk để người có Nik Zalo “Thầy C Dạy Lái” làm giả cho T 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất mang tên chủ sở hữu là Cao Thái T.

Ngày 10/11/2022, T được nhân viên Công ty giao hàng tiết kiệm liên lạc để giao 01 đơn hàng có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, số BT 102381 giả. Trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này có in hình dấu tròn của Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Lắk, chữ ký và dấu tên của ông Phan Khắc H1 – Phó giám đốc chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đắk Lắk. Sau khi nhận được sổ đỏ giả theo thỏa thuận thì T chuyển vào số tài khoản 0974647961 của chị Trần Thị T1 là quản lý cửa hàng kinh doanh số 3, Công ty giao hàng tiết kiệm số tiền 2.500.000 đồng để Công ty giao hàng tiết kiệm trả cho người gửi của đơn hàng sổ đỏ giả số BT 102381. Thông tin về người gửi đơn hàng là Trọng T, địa chỉ tại chung cư Sài Gòn Metro Part, phường T, thành phố TĐ, thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi nhận được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả, T đã liên hệ với chị Lê Thị T2 để thế chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả nêu trên nhằm vay của chị T2 số tiền 100.000.000 đồng. Chị T2 đồng ý cho T vay số tiền 100.000.000 đồng với điều kiện T phải làm hợp đồng ủy quyền thửa đất có giấy chứng nhận nêu trên cho chị T2. Vào sáng ngày 11/11/2022, T mang giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả cùng với chị T2 đến Văn phòng công chứng V tại tổ dân phố 6, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk để công chứng hợp đồng. Tại đây, chị Trần Thị Lê H3 là chuyên viên pháp lý văn phòng công chứng V kiểm tra, làm thủ tục thì phát hiện giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất mà T đem đến công chứng để ủy quyền cho chị T2 có dấu hiệu làm giả nên đã trình báo sự việc cho Cơ quan Công an để giải quyết.

Tại bản kết luận giám định số 20/KL – KTTHS ngày 30/12/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Giấy chứng nhận quyền sử dụng

đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất, số BT 102381 mang tên Cao Thái T đề ngày 13 tháng 6 năm 2022 là giả.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar đã thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Neo 3, màu trắng xám, bị bể vỡ ở vị trí cắm tai nghe, có gắn 01 thẻ sim số 0858475947; 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: BT 102381 mang tên Cao Thái T, thửa đất số 174, tờ bản đồ số 106, diện tích đất: 3518,3m², địa chỉ: Thôn HD, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Lắk cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào ngày 13/6/2022 cho Cao Thái T.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2023/HS-ST ngày 22/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Cao Thái T phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Thái T **09 (Chín) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/7/2023, bị cáo Cao Thái T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng cũng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi bị cáo đã thực hiện. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Do cần tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân nên vào ngày 04/11/2022, Cao Thái T đã liên lạc với tài khoản Zalo “Thầy C Dạy Lái” để đặt làm giả 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, số BT 102381, người sử dụng đất là Cao Thái T đối với thửa đất số 174, tờ bản đồ số 106, diện tích đất 3518,3m² tại thôn HĐ, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk với giá 3.000.000 đồng. Sau khi nhận được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả thì ngày 11/11/2022, T sử dụng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất mà T đặt làm giả đi thế chấp cho chị Lê Thị T2 để vay tiền thì bị phát hiện, xử lý.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Cao Thái T về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét mức hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo Cao Thái T là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;
Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Cao Thái T - Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2023/HS-ST ngày 22/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar về phần hình phạt.

[2] Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Cao Thái T 09 (Chín) tháng tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của

cơ quan, tổ chức; sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Cao Thái T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk (nếu bị cáo TG);
- TAND huyện Cư M'gar;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- Công an huyện Cư M'gar;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hằng